

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2022/HSST
Ngày 21 tháng 4 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Tráng A Tênh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Nguyên Hồng;

Ông Nguyễn Đức Việt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2022/TLST ngày 05 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Mai Đình L, Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1970. Nơi sinh: Huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Tiểu khu a, thị trấn H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Mai Đình L (đã chết) và bà Cao Thị C sinh năm 1941.

Vợ: Kiều Thị A sinh năm 1977, nghề nghiệp: Công nhân, hiện trú tại: Tiểu khu a, thị trấn H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La và 02 con sinh năm 2010 và 2015;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tại bản án số 03/HSST ngày 14/01/2009 Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt Mai Đình L 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 18/12/2021, Mai Đình L điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 26F6 - 1315 đi từ nhà tại tiểu khu a, thị trấn H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đến khu vực đường B thuộc xóm x, tiểu khu b, thị trấn H, huyện Mai Sơn, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Đến nơi, L gặp một

người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) đang đi bộ trên đường, L dừng xe đặt vấn đề mua 200.000VNĐ Heroine, người đàn ông đồng ý cầm tiền và bảo Heroine để trong vỏ bao thuốc lá hiệu “White House” màu vàng. Sau đó, người đàn ông đi bộ đến hòn đá (cách vị trí L đứng khoảng 30m) đặt bao thuốc lá xuống rồi đi. L đi bộ ra nhặt bao thuốc lá cạnh hòn đá rồi quay lại lấy xe mô tô thì bị tổ công tác Công an thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn phát hiện tiến hành kiểm tra, L tự giác giao nộp 01 vỏ bao thuốc lá hiệu “White House” màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine và 01 mảnh viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine. Mai Đình L khai nhận số ma túy trên là Heroine và Methamphetamine của L, mục đích tàng trữ để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Mai Đình L và thu giữ niêm phong các vật chứng nêu trên. Ngoài ra, còn tạm giữ của L: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh, biển kiểm soát 26F6 - 1315; Số tiền 190.000VNĐ và 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen kèm theo 01 sim điện thoại di động.

Tại bản kết luận giám định số 69/KLMT ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M1=0,17 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M2=0,02 gam..

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,17 gam, Loại Heroine và 0,02 gam, Loại Methamphetamine”.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 04/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Mai Đình L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Mai Đình L và đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Mai Đình L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Mai Đình L từ 13 tháng đến 16 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Vỏ phong bì niêm phong vật chứng, vỏ bao thuốc lá, mảnh giấy, mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu chứa trong 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn, Sơn La phát hành được niêm phong theo quy định.

Đề nghị trả lại cho bị cáo: Số tiền 190.000 VNĐ được chứa trong 01 phong bì do phong kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành niêm phong theo quy định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, vỏ màu đen (loại máy có bàn phím), kèm theo 01 sim, đã qua sử dụng cũ.

Đề nghị trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan- Chị Kiều Thị A: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , sơn màu xanh, biển kiểm soát 26F6- 1315, không có gương chiếu hậu + chìa khóa điện, đã qua sử dụng cũ;

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mai Đình L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Xét thấy việc khởi tố, truy tố, điều tra của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thừa nhận bị cáo mua ma túy cất giấu trên người với mục đích sử dụng cho bản thân là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/12/2021, Kết luận giám định ma túy số 69 ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,17 gam loại Heroine và 0,02 gam Methamphetamine*, tổng số ma túy thu giữ trong vụ án là của bị cáo và được cân tịnh dưới sự có mặt của bị cáo, do vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Mai Đình L phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 1 năm đến 5 năm, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

Xét nhân thân bị cáo, Tại bản án số 03/2009/HSST ngày 14/01/2009 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt bị cáo Mai Đình L 7 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính và án phí vào năm

2016, cho đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới bị cáo thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự, nhưng xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, cần lên mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Bộ ruột của bị cáo- ông Mai Đình Liên là liệt sỹ nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh bị cáo không có tài sản gì đáng giá, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy thu giữ trong vụ án đã trích toàn bộ làm mẫu gửi giám định không hoàn lại, số vật chứng còn lại trong vụ án gồm: Vỏ phong bì niêm phong vật chứng, vỏ bao thuốc lá, mảnh giấy, mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu chứa trong 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn, Sơn La phát hành được niêm phong theo quy định là công cụ phạm tội và vật không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 190.000 VNĐ được chứa trong 01 phong bì thư qua điều tra xác minh là tài sản của bị cáo Mai Đình L không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu ITEL, màu đen, kèm theo 01 sim điện thoại qua điều tra xét thấy bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , sơn màu xanh, biển kiểm soát 26F6- 1315, không có gương chiếu hậu + chìa khóa điện, đã qua sử dụng cũ xét là tài sản thuộc quyền sở hữu của Kiều Thị A, khi bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội chị A không biết, cần trả lại chiếc xe máy trên cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Kiều Thị A.

Xét đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa là đảm bảo đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[7] Về nguồn gốc Heroine, Methamphetamine bị thu giữ, Mai Đình L khai mua của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) tại đường B thuộc khu vực tiểu khu b, thị trấn H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Việc mua bán không có ai cùng tham gia, chứng kiến. Do đó, Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh mở rộng vụ án.

[8] Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Mai Đình L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Mai Đình L 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 18/12/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Mai Đình L.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: Vở phong bì niêm phong vật chứng, vỏ bao thuốc lá, mảnh giấy, mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu chứa trong 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn, Sơn La phát hành được niêm phong theo quy định.

- Trả lại cho bị cáo Mai Đình L số tiền 190.000 VNĐ được chứa trong 01 phong bì do phong kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành niêm phong theo quy định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, vỏ màu đen (loại máy có bàn phím), kèm theo 01 sim, đã qua sử dụng cũ.

- Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan- Chị Kiều Thị A: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave α, sơn màu xanh, biển kiểm soát 26F6- 1315, không có gương chiếu hậu + chìa khóa điện, đã qua sử dụng cũ.

3. Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mai Đình L.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/4/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tráng A Tểnh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- L: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tráng A Tênh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 21 tháng 4 năm 2022 tại phòng nghị án.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tráng A Tênh

Các Hội thẩm nhân dân:

.....
.....

Tiến hành nghị án vụ án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Mai Đình L. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 10/10/1970 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Xóm 3, tiểu khu 4, Thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do luật sư, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

3. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

4. Bị cáo Mai Đình L không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

5. Tội danh, Điều luật áp dụng và hình phạt:

- Bị cáo Mai Đình L phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Đình L () tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 18/12/2021).

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

6. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, vỏ bao thuốc lá, mảnh giấy, mảnh nilon màu xanh được chứa trong 01 vỏ phong bì thư do Công an huyện Mai sơn phát hành.

- Trả lại cho bị cáo Mai Đình L số tiền 190.000 VNĐ được chứa trong 01 phong bì thư và 01 điện thoại di động hiệu ITEL, màu đen, kèm theo 01 sim điện thoại.

- Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan- Chị Kiều Thị Anh: 01 mô tô hiệu Honda Wave Anpha, màu xanh, biển kiểm soát 26F6- 1315;

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

7. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ (hai trăm nghìn đồng).

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 21 tháng 4 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA